BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC

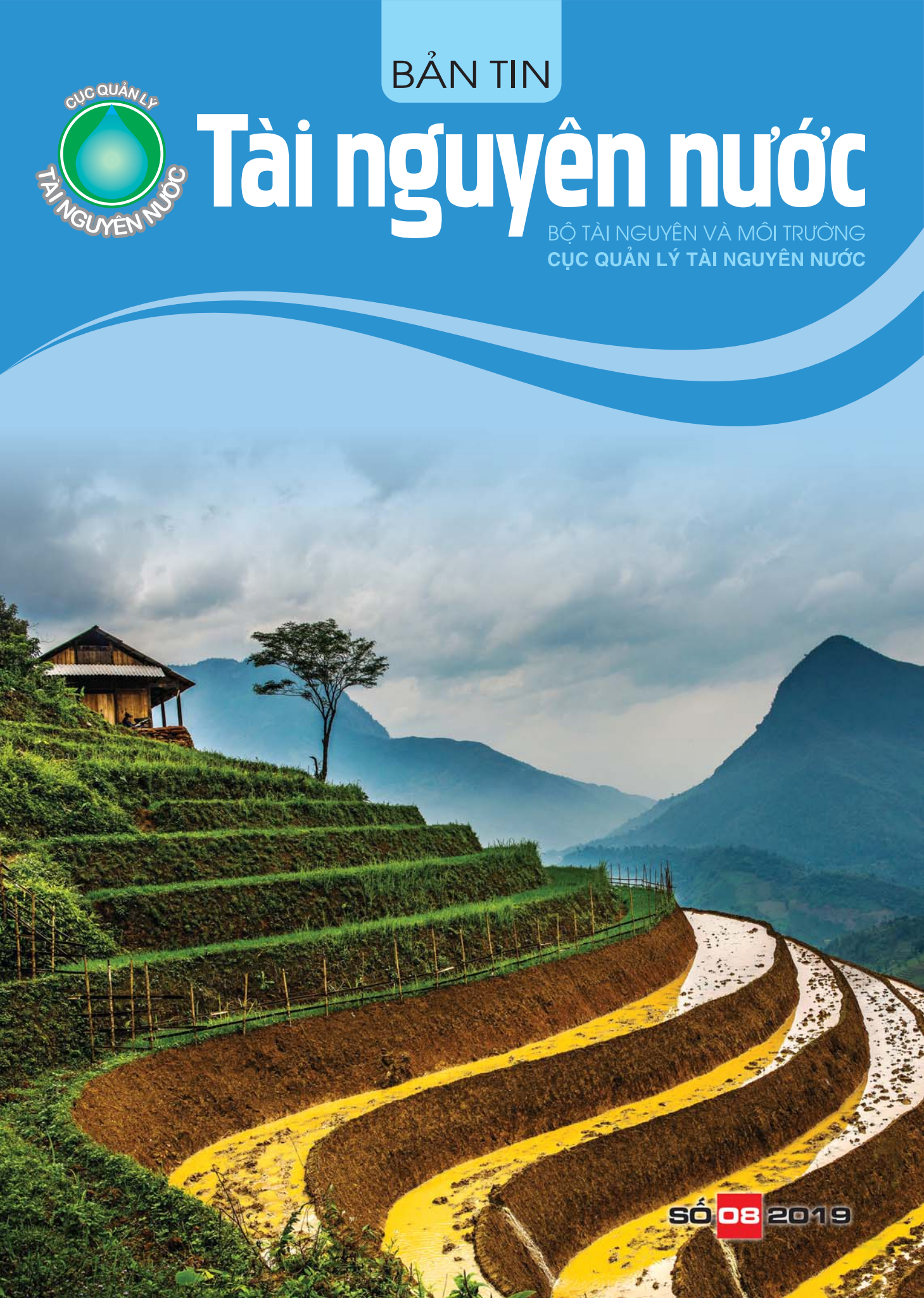

SỐ 08 2019

Chính phủ ban hành Nghị định về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước

Ngày 29/7/2019, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ban hành Nghị định số 66/2019/NĐ-CP về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước.

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động trực tiếp hoặc liên quan đến bảo tồn và sử dụng các vùng đất ngập nước trên phạm vi lãnh thổ của Việt Nam.

Theo Nghị định, vùng đất ngập nước là vùng đầm lầy, vùng đất than bùn, vùng ngập nước thường xuyên hoặc ngập tạm thời theo mùa, kể cả các vùng ven biển, ven đảo có độ sâu không quá 6 mét khi ngấn nước thủy triều thấp nhất.

Nghị định nêu rõ 3 nguyên tắc bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước gồm:

(1) Việc bảo tồn và sử dụng vùng đất ngập nước phải được thực hiện trên nguyên tắc tiếp cận hệ sinh thái, bảo đảm duy trì toàn vẹn cấu trúc, chức năng, đặc tính sinh thái và đa dạng sinh học của vùng đất ngập nước;

(2) Tăng cường vai trò, sự tham gia của cộng đồng dân cư sinh sống trên, xung quanh vùng đất ngập nước và các bên liên quan trong bảo tồn, sử dụng bền vững vùng đất ngập nước;

(3) Đảm bảo cơ chế chia sẻ lợi ích công bằng, hợp lý về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các bên liên quan trong việc sử dụng dịch vụ hệ sinh thái đất ngập nước.

KHUYẾN KHÍCH ĐẦU TƯ CHO BẢO TỒN VÀ SỬ DỤNG BỀN VỮNG CÁC VÙNG ĐẤT NGẬP NƯỚC

Theo Nghị định, Nhà nước khuyến khích tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, cộng đồng dân cư đầu tư, tham gia vào các hoạt động sau đây:

(1) Bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ các hệ sinh thái tự nhiên và loài chim di cư tại vùng đất ngập nước.

(2) Phục hồi các vùng đất ngập nước quan trọng, các hệ sinh thái đất ngập nước tự nhiên đã bị suy thoái hoặc bị khai thác quá mức; duy trì và phòng ngừa sự biến đổi các đặc tính sinh thái vùng đất ngập nước.

(3) Giám sát các hoạt động trên vùng đất ngập nước quan trọng; phát hiện và thông báo kịp thời với cơ quan chức năng về các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn và sử dụng bền vững vùng đất ngập nước quan trọng.

(4) Thực hiện mô hình sinh kế bền vững về môi trường, mô hình bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước, các hoạt động du lịch sinh thái theo quy định của pháp luật.

Nghị định cũng quy định cụ thể về thống kê, kiểm kê, điều tra, đánh giá và quan trắc các vùng đất ngập nước; quản lý các vùng đất ngập nước quan trọng; nguồn lực bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng ngập nước quan trọng;...

Đất ngập nước có vai trò quan trọng đối với sự phát triển và thịnh vượng của loài người nhờ các chức năng: Nạp, tiết nước ngầm; lắng đọng trầm tích, độc tố; tích luỹ chất dinh dưỡng; điều hoà vi khí hậu; hạn chế lũ lụt; sản xuất sinh khối; duy trì đa dạng sinh học chắn sóng, gió bão và ổn định bờ biển, chống xói lở, hạn chế sóng thần.

Với diện tích khoảng 12 triệu ha, đất ngập nước phân bố ở hầu khắp mọi vùng sinh thái của Việt Nam. Tính đa dạng của các kiểu loại đất ngập nước ở Việt Nam đã góp phần tạo nên sự phong phú về loài có ý nghĩa đối với cả quốc gia và thế giới. Đến nay, Việt Nam có 1.028 loài cá, 848 loài chim, 800 loài động vật không xương sống ở hệ sinh thái nước ngọt và trên 11.000 loài sống ở hệ sinh thái đất ngập nước biển, ven biển, với 6.300 loài sinh vật đáy, 2.500 loài cá, 653 loài rong biển, trên 300 loài san hô, 94 loài cây ngập mặn, 15 loài rắn biển và 25 loài động vật biển có vú. Ở Việt Nam, các vùng đất ngập nước đã góp phần cung cấp lương thực, thủy sản cho nhu cầu trong nước và xuất khẩu đạt gần 10 tỷ USD trong năm 2016. Do đó, việc bảo tồn và phát triển bền vững các vùng đất ngập nước giàu tài nguyên và đa dạng sinh học của Việt Nam là một trong những mục tiêu phát triển bền vững của nước ta.

Nguồn: DWRM

▶**Trưởng Ban biên tập:** Ông ĐỖ VĂN LANH
▶**Trụ sở:** số 10 - Tôn Thất Thuyết - Cầu Giấy - Hà Nội
▶**ĐT:** (024) 39437516 - 39438057 ▶**Fax:** (024) 39437417 ▶**Email:** ttkttnn@gmail.com
▶**Trình bày:** Starbooks.

Phê duyệt Đề án Trục liên thông văn bản quốc gia

Trong tháng 8/2019, Văn phòng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 626/QĐ-VPCP Phê duyệt Đề án Trục liên thông văn bản quốc gia.

Mục tiêu của Đề án nhằm cung cấp giải pháp tổng thể tích hợp, liên thông dữ liệu văn bản điện tử từ các hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (QLVB&ĐH) của các bộ, ngành, địa phương, là tiền đề để xây dựng, phát triển thành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; đổi mới phương thức làm việc của Chính phủ và các cơ quan hành chính các cấp, hướng tới Chính phủ không giấy tờ, tiết kiệm thời gian, chi phí, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong xử lý văn bản, công việc trên môi trường điện tử, cụ thể:

Giảm thời gian gửi, nhận văn bản giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, phấn đấu đến năm 2020, giảm 80% thời gian gửi, nhận văn bản giữa các bộ, ngành, địa phương. Năm 2019, kết nối 100% các hệ thống phần mềm QLVB&ĐH của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chinh phủ; các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Mở rộng kết nối tới các doanh nghiệp, tổ chức Chính trị, Xã hội nếu đáp ứng được các điều kiện công nghệ, kỹ thuật theo quy định. Đến tháng 6 năm 2020, theo lộ trình thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, các hệ thống QLVB&ĐH nội bộ của các bộ, ngành, địa phương liên thông, kết nối với nhau, kết nối tới Hệ thống Trục liên thông văn bản quốc gia; phấn đầu 100% văn bản điện tử liên thông gửi, nhận 04 cấp chính quyền. Đồng thời, hình thành cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, ứng dụng, bảo mật thông tin phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử hướng tới hình thành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia trong năm 2019. Hệ thống Trục liên thông văn bản quốc gia kết nối tới hệ thống tham vấn chính sách, hệ thống thông tin (HTTT) phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ, HTTT báo cáo quốc gia, bảo đảm dữ liệu được tích hợp, chia sẻ giữa các HTTT (khi các hệ thống này đã sẵn sàng).

Hệ thống được triển khai phục vụ việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và các tổ chức chính trị, xã hội, các doanh nghiệp nếu đáp ứng được hạ tầng kỹ thuật, công nghệ quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Đề án cũng nêu ra các yêu cầu cụ thể đối với trục liên thông văn bản quốc gia và các chức năng chính của hệ thống trục liên thông văn bản quốc gia.

Quyết định nêu rõ, hoàn thành đưa vào sử dụng Trục Liên thông văn bản quốc gia trong năm 2019 (có vận hành thử nghiệm trước khi vận hành chính thức).

Văn phòng Chính phủ giao Cục Kiểm soát Thủ tục hành chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Đề án bảo đảm chất lượng, tiến độ, đúng quy định.❖

Nguồn: DWRM

Công bố báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia năm 2018

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có công văn số 3680/BTNMT-TCMT về việc công bố Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia năm 2018.

Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia năm 2018 đánh giá tổng quan về hiện trạng môi trường nước các lưu vực sông trong giai đoạn 2014-2018, phân tích những kết quả đạt được, cũng như những khó khăn thách thức đã và đang đặt ra đối với công tác quản lý môi trường nước, từ đó đề xuất phương hướng, giải pháp nhằm cải thiện tình trạng ô nhiễm nước, quản lý và kiểm soát ô nhiễm môi trường nước hiệu quả trong thời gian tiếp theo.

Báo cáo gồm 6 Chương: (1) Tổng quan về các lưu vực sông của Việt Nam và sức ép lên môi trường nước các lưu vực sông; (2) Nguồn gây ô nhiễm môi trường nước các lưu vực sông; (3) Diễn biến chất lượng môi trường nước các lưu vực sông; (4) Tác động và những nguy cơ của ô nhiễm môi trường nước các lưu vực sông; (5) Quản lý môi trường nước các lưu vực sông; (6) Thách thức và giải pháp.

Theo Tổng Cục Môi trường Bộ TN&MT, trên cơ sở các số liệu quan trắc hiện có, báo cáo đánh giá chất lượng nước của 07 lưu vực sông lớn (LVS) là Bằng Giang - Kỳ Cùng, Hồng - Thái Bình, Mã, Cả, Vu Gia - Thu Bồn, Đồng Nai, Cửu Long (Mê Công); 03 LVS liên tỉnh độc lập là Hương, Trà Khúc, Kôn - Hà Thanh và 02 LVS thuộc LVS Hồng - Thái Bình đang được quan tâm là LVS Cầu và LVS Nhuệ - Đáy.

Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia năm 2018 sẽ là nguồn tài liệu quan trọng, thiết thực đối với công tác hoạch định, xây dựng, quản lý và thực hiện chính sách về công tác bảo vệ môi trường đối với các ngành, địa phương.❖

Nguồn: DWRM

Kết quả công tác quản lý tài nguyên nước tháng 8 năm 2019

Theo báo cáo của Cục Quản lý tài nguyên nước, trong tháng 8/2019, Cục tiếp tục thực hiện rà soát, điều chỉnh bổ sung 05 quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực các sông Srê Pốk, sông Cả, sông Hương, sông Đồng Nai và sông Vu Gia - Thu Bồn; hoàn thiện dự thảo Xây dựng quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước toàn quốc theo các ý kiến góp ý và theo quy định của Luật Quy hoạch (lần 2); triển khai xây dựng nhiệm vụ lập Nhiệm vụ Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050.

Bên cạnh đó, Cục tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai các quy định của pháp luật về tài nguyên nước; thực hiện giám sát việc vận hành các hồ chứa theo quy trình vận hành liên hồ; tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; tích cực triển khai Nghị định về thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính; thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành, quản lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, điều hành công việc;...

Trong tháng 8/2019, Cục đã tiến hành thẩm định, trình Bộ TN&MT cấp 6 giấy phép trong lĩnh vực tài nguyên nước.

Về nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 năm 2019, Cục sẽ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật, trọng tâm là rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định về cấp phép tài nguyên nước; xây dựng các quy định, hướng dẫn xác định và công bố dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu hồ chứa; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định của pháp luật về tài nguyên nước; đẩy mạnh công tác điều tra tìm kiếm nguồn nước dưới đất ở vùng khan hiếm nước, thiếu nước, hải đảo; giám sát việc vận hành của hệ thống liên hồ chứa, vận hành duy trì dòng chảy tối thiểu của các hồ chứa thủy điện bằng công nghệ tự động, trực tuyến;...❖

Nguồn: DWRM

Bộ Tài nguyên và Môi trường họp về xây dựng định hướng thanh tra năm 2020

Chiều ngày 16/8, Bộ trưởng Trần Hồng Hà cùng các Thứ trưởng: Võ Tuấn Nhân, Trần Quý Kiên, Lê Công Thành cùng lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường họp xây dựng định hướng chương trình thanh tra năm 2020.

Báo cáo tại cuộc họp, Thanh tra Bộ TN&MT cho biết: Trên cơ sở định hướng công tác năm 2020 của các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra Bộ TN&MT đã phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ và Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng chương trình thanh tra năm 2020 của ngành Tài nguyên và Môi trường.

Theo đó, nội dung thanh tra đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra Bộ sẽ tập trung vào việc thanh tra hành chính; thanh tra chuyên ngành theo từng lĩnh vực của Bộ (Lĩnh vực đất đai, môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản, đo đạc và bản đồ, biển và hải đảo); thực hiện nghiêm túc công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Với nội dung thanh tra với các địa phương, Thanh tra Bộ sẽ tập trung vào các lĩnh vực đất đai, lĩnh vực môi trường, lĩnh vực khoáng sản, lĩnh vực tài nguyên nước, lĩnh vực đo đạc và bản đồ và thanh tra trách nhiệm.

Sau khi nghe báo cáo từ lãnh đạo từng lĩnh vực và tổng hợp ý kiến bổ sung của các Thứ trưởng, Bộ trưởng Trần Hồng Hà đề nghị Thanh tra Bộ cần xây dựng chương trình thanh tra đúng, trúng đối tượng, nội dung cần thanh tra. Lựa chọn những vấn đề, khu vực đang gây bức xúc trong dư luận.

Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà chủ trì cuộc họp xây dựng định hướng chương trình thanh tra năm 2020

Bộ trưởng Trần Hồng Hà thống nhất với các Thứ trưởng, trong quá trình thanh tra sẽ kết hợp nhiều lĩnh vực (đất đai - môi trường, môi trường - khoáng sản…) đối với những tổ chức, cá nhân trên địa bàn từng địa phương; lồng ghép với các nội dung chuyên đề, thanh tra chuyên ngành của từng lĩnh vực để phù hợp với thực tế.

Lãnh đạo Bộ TN&MT cũng thống nhất việc Thanh tra Bộ sẽ tổ chức lại công tác thanh tra, hướng dẫn, tập huấn cho các cán bộ thanh tra để từ đó lựa chọn được những nhân sự có đủ năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt. Bên cạnh đó, Bộ trưởng Trần Hồng Hà đề nghị phải gắn trách nhiệm cụ thể tới từng cán bộ thanh tra, trưởng đoàn thanh tra để công tác thanh tra đảm bảo được sự minh bạch, khách quan, trách nhiệm.

Nguồn: MONRE

Giáo dục giảm thiểu rác nhựa trong trường học

Ngày 19/8, tại Thành phố Quy Nhơn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh Bình Định và Trung tâm quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành phối hợp với Đại học Loyala, Mỹ tổ chức Hội thảo "Giảm thiểu tác hại của rác thải nhựa vào đại dương: Mô hình giáo dục cho các nhà giáo dục". Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Võ Tuấn Nhân tham dự và phát biểu tại Hội thảo.

Tham dự Hội thảo còn có các giáo sư, các nhà khoa học trong nước và quốc tế, 100 nhà quản lý, giáo viên của 20 trường THPT của tỉnh Bình Định. Đây là sự kiện khoa học quốc tế nằm trong chuỗi Hội nghị Gặp gỡ Việt Nam lần thứ 15 năm 2019 tại Bình Định.

Phát biểu tại Hội thảo, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Võ Tuấn Nhân vui mừng và đánh giá cao Trung tâm quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành phối hợp với Đại học Loyala tổ chức Hội thảo.

Thứ trưởng cho rằng, đây là hành động thiết thực để các thầy cô giáo, các nhà quản lý giáo dục chung tay cùng các nhà quản lý, cộng đồng giải quyết rác thải nhựa đại dương.

Chia sẻ tại hội thảo, Giáo sư Hoàng Chung Thẩm - Đại học Loyala, Mỹ cho biết, Hội thảo nhằm nâng cao hiểu biết về khoa học môi trường nói chung và tình trạng ô nhiễm rác thải nhựa nói riêng, ảnh hưởng của nó đến hệ sinh thái và sức khỏe con người như thế nào. "Sau Hội thảo này chúng tôi tiếp tục về các trường THPT, xây dựng những chương trình trong hội thảo để đánh giá thầy cô và học sinh sau đợt tập huấn xem có sự ảnh hưởng hay thay đổi gì không? Chúng tôi hy vọng các em mang những kiến thức đó về nhà truyền tải lại cho gia đình và cộng đồng. Nếu mô hình này hoạt động tốt, chúng tôi sẽ tiếp tục nhân rộng trên địa bàn khác"- Giáo sư Hoàng Chung Thẩm nói.

Ông Trần Châu - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định khẳng định "Hội thảo lần này, chính là nhịp cầu, là cơ hội cho các cán bộ quản lý, giáo viên của 20 trường THPT trên địa bàn tỉnh có điều kiện giao lưu, học tập và cập nhập các kiến thức về ô nhiễm rác thải nhựa, các phương thức để giảm thiểu rác thải nhựa trong cộng đồng".

Nguồn: MONRE

Bộ TN&MT: Họp về hệ thống giám sát tài nguyên nước thời gian thực

Sáng ngày 16/8, tại trụ sở Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành đã chủ trì cuộc họp nghe báo cáo tình hình thực hiện Dự án "Xây dựng hệ thống theo dõi và quản lý diễn biến nguồn nước mặt, nước dưới đất và hoạt động khai thác, sử dụng nước, xả thải vào nguồn nước phục vụ giám sát việc tuân thủ giấy phép tài nguyên nước và công tác chỉ đạo điều hành".

Phát biểu tại cuộc họp, Thứ trưởng Lê Công Thành cho biết, Dự án "Xây dựng hệ thống theo dõi và quản lý diễn biến nguồn nước mặt, nước dưới đất và hoạt động khai thác, sử dụng nước, xả thải vào nguồn nước phục vụ giám sát việc tuân thủ giấy phép tài nguyên nước và công tác chỉ đạo điều hành" đã được Bộ trưởng Bộ TN&MT phê duyệt nội dung và kinh phí theo Quyết định số 3172/QĐ-BTNMT ngày 13 tháng 12 năm 2017, Cục Quản lý tài nguyên nước và Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường là 2 đơn vị được giao triển khai dự án này.

Nhiệm vụ của Dự án là xây dựng được cơ sở dữ liệu phục vụ theo dõi, giám sát và quản lý các hoạt động khai thác, sử dụng nước, xả thải vào nguồn nước; đồng thời, xây dựng được phần mềm phục vụ theo dõi, giám sát và quản lý các hoạt động khai thác, sử dụng nước, xả thải vào nguồn nước.

Thứ trưởng cũng cho biết, Việt Nam không phải là một quốc gia giàu về tài nguyên nước, thậm chí thời gian gần đây tình trạng khan hiếm nước ngày càng diễn ra phổ biến. Hơn nữa, việc sử dụng nước ở trên lưu vực sông hiện nay không chỉ sử dụng cho mục đích nông nghiệp mà còn rất nhiều ngành khác. Điều đó cho thấy, việc chia sẻ nguồn nước cho các đối tượng khác nhau ở trên lưu vực cần phải được quản lý, nếu không sẽ dẫn đến những mâu thuẫn trong quá trình sử dụng nước trên cùng một lưu vực.... Do vậy, việc ứng dụng công nghệ để theo dõi các diễn biến hoạt động sử dụng nước trong thời gian thực trở nên hết sức cấp bách.

Tại cuộc họp, Thứ trưởng cũng đề nghị Vụ Kế hoạch - Tài chính sắp xếp nguồn vốn tập trung hơn để các đơn vị sớm hoàn thành nhiệm vụ . Mục tiêu cuối cùng là cuối năm 2019 và đầu năm năm 2020, sẽ triển khai được một phần nào của hệ thống để có thể phục vụ cho công tác quản lý nhà nước.

Quang cảnh cuộc họp

Báo cáo tại cuộc họp, Phó Cục trưởng Cục quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cho biết, trên cơ sở Thông tư 47/2017/TT-BTNMT quy định về quan trắc, giám sát tài nguyên nước, Cục Quản lý tài nguyên nước đã phối hợp với Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên nước để xây dựng dự án này. Theo đó, đối tượng của Dự án bao gồm Các công trình khai thác sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước thuộc phạm vi cấp phép; Mạng lưới trạm quan trắc tài nguyên nước của Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia; Các trạm quan trắc thủy văn của Tổng cục Khí tượng Thủy văn. Trong dự án này ngoài việc thu thập tất cả dữ liệu về khai thác sử dụng liên quan đến lưu lượng, mực nước, chất lượng nước theo quy định của Thông tư, Cục Quản lý tài nguyên nước còn mong muốn phát triển thêm phần mềm quản lý các hệ thống giấy phép từ Trung ương đến địa phương. Hệ thống sẽ cập nhật và tích hợp để tạo nên một hệ thống ngầm, bên cạnh việc giám sát thông tin dữ liệu thì còn có thể giám sát việc chấp hành quy định của giấy phép.

Tại cuộc họp, Ông Nguyễn Bảo Trung - Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường cũng cho biết: Trong quá trình thực hiện Dự án, Hệ thống giám sát đã được kết nối thử nghiệm tới một số trạm quan trắc tài nguyên nước thuộc dự án giám sát nước xuyên biên giới; các công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất, xả nước thải vào nguồn nước tại một số tỉnh, thành phố.

Phát biểu kết luận cuộc họp, Thứ trưởng cũng chỉ đạo Cục Quản lý tài nguyên nước, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, Tổng cục Khí tượng thủy văn cùng trao đổi, thống nhất về cơ sở dữ liệu. "Các đơn vị khẩn trương hoàn thành Dự án, mục tiêu đến 31/12/2019 các doanh nghiệp chuyển dữ liệu theo Thông tư 47/2017/TT-BTNMT và bắt đầu hoạt động từ 1/1/2020" - Thứ trưởng yêu cầu.

Nguồn: DWRM

Họp báo cáo Thứ trưởng Lê Công Thành về giải pháp trữ nước Đồng bằng sông Cửu Long

Sáng ngày 22/8, tại trụ sở Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), Thứ trưởng Lê Công Thành đã chủ trì cuộc họp giải pháp trữ nước Đồng bằng sông Cửu Long.

Quang cảnh cuộc họp

Báo cáo tại cuộc họp, Phó Viện trưởng Viện Khoa học Tài nguyên nước Nguyễn Anh Đức cho biết, Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) có vị trí rất quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và là chìa khoá chính trong chiến lược an ninh lương thực Quốc gia. Tuy vậy, vấn đề cấp nước ở ĐBSCL ngày càng khó khăn hơn do sự phát triển kinh tế xã hội làm gia tăng nhu cầu nước toàn lưu vực, biến đổi khí hậu và nước biển dâng làm gia tăng xâm nhập mặn.

Ông Nguyễn Anh Đức cũng cho rằng, trữ nước ở ĐBSCL là cần thiết, đặc biệt cho những năm hạn, nhằm mục đích phục vụ sinh hoạt, công nghiệp, đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, góp phần đẩy mặn. Trữ nước ở ĐBSCL nên được hiểu theo nghĩa rộng, bao gồm việc trữ nước làm chậm lũ, trữ nước mùa lũ dùng cho mùa khô, phân ranh mặn ngọt, trữ nước bằng các biện pháp công trình tại vùng nhiễm mặn…

"Qua tìm hiểu các tài liệu quốc tế, có thể thấy rằng các giải pháp trữ nước của quốc tế được nghiên cứu bài bản, các giải pháp trữ nước thường mang tính chất đa mục tiêu, bao gồm việc giảm lũ lụt, làm chậm lũ và trữ nước mùa lũ trong hồ chứa cho mùa khô. Việc hợp tác để trao đổi, chia sẻ, học hỏi những kinh nghiệm quốc tế nêu trên là hết sức cần thiết cho nghiên cứu vấn đề trữ nước tổng thể vùng ĐBSCL" - TS Nguyễn Anh Đức nói.

Tại cuộc họp, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu Nguyễn Tuấn Quang cho biết thêm, đến nay ở khu vực này chưa có một giải pháp tổng thể, toàn diện về vấn đề trữ nước cho toàn vùng và các tiểu vùng, mang tính liên ngành, trên cơ sở tầm nhìn dài hạn và định hướng chuyển đổi mô hình phát triển bền vững ĐBSCL. Các nghiên cứu, dự án mới chỉ dừng lại ở mức độ vùng nhỏ hoặc cục bộ, chưa thể hiện rõ khả năng liên kết vùng; đồng thời chủ yếu về số lượng nước mà chưa làm rõ được về chất lượng nước.

Ông Nguyễn Tuấn Quang cũng kiến nghị cần sớm thực hiện một dự án nghiên cứu tổng thể về các giải pháp trữ nước ở ĐBSCL trên cơ sở tầm nhìn dài hạn đến năm 2050, 2100; định hướng chuyển đổi mô hình phát triển ĐBSCL theo tinh thần Nghị quyết số 120/NQ-CP, mang tính chất liên vùng, liên ngành, dựa trên các số liệu dự báo KTTV trung hạn và dài hạn, kết hợp với kịch bản BĐKH được cập nhật mới nhất, xác định được định hướng rõ ràng và đề ra các giải pháp trữ nước khả thi cho từng vùng sinh thái cụ thể.

Đóng góp ý kiến tại cuộc họp, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Thị Thu Linh cho rằng, với quản lý tài nguyên nước thì vấn đề ĐBSCL phải nhìn từ cái cục bộ trong cái tổng thể và tính chất liên vùng, liên ngành. Cùng với đó, các giải pháp trữ nước phải gắn với nhu cầu sử dụng nước, nhu cầu từng vùng. Do vậy, cần phải có các giải pháp khác nhau đối với các mục tiêu tích trữ nước cho nông nghiệp, sinh hoạt,….

Phát biểu kết luận cuộc họp, Thứ trưởng Lê Công Thành cho biết, trữ nước ĐBSCL cho mục đích thủy lợi đã được làm từ lâu. Tuy nhiên, những dự án này thường mang tính nhỏ, cục bộ trong khu vực ở một vài xã, huyện... chưa có tổng thể ở khu vực lớn hơn.

Tại cuộc họp, Thứ trưởng đề nghị Cục Biến đổi khí hậu và Viện Khoa học tài nguyên nước cần chi tiết hóa nhiệm vụ năm 2020 và khẩn trương xây dựng một kế hoạch chi tiết về trữ nước ĐBSCL mang tính tổng quan, liên ngành và dài hạn và đến tháng 6/2020 phải có báo cáo tổng thể về kế hoạch này.

Nguồn:DWRM

Thực hiện thống nhất, đồng bộ và chia sẻ, sử dụng hiệu quả dữ liệu khí tượng thủy văn, tài nguyên nước và biến đổi khí hậu

Đó là khẳng định của Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành tại cuộc họp về chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung trong các lĩnh vực khí tượng thủy văn, tài nguyên nước và biến đổi khí hậu diễn ra chiều 06/8, tại Hà Nội.

Tham dự cuộc họp có lãnh đạo Tổng cục Khí tượng thủy văn, các Cục: Quản lý tài nguyên nước, Biến đổi khí hậu; các Viện: Khoa học Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu, Tài nguyên nước; Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia; Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

Phát biểu tại cuộc họp, Thứ trưởng Lê Công Thành cho biết, dữ liệu tài nguyên và môi trường nói chung, dữ liệu về khí tượng thủy văn tài nguyên nước, biến đổi khí hậu nói riêng là một trong những tài sản giá trị và vô cùng quan trọng.

Theo Thứ trưởng, kiểm đếm lại mới thấy trong tay chúng ta có mọi thứ nhưng mỗi thứ nằm một nơi, các mảng dữ liệu vẫn đang nằm rải rác. Để tổng hợp lại ra một kết quả mà có thể phục vụ cho hiệu quả cho công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn, tài nguyên nước, biến đổi khí hậu thì vẫn đang còn thiếu sự liên kết, sự chia sẻ dùng chung dữ liệu với nhau.

Tại cuộc họp, ông Trần Hồng Thái, Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng thủy văn cho biết, ngành khí tượng thủy văn đã được đầu tư, khai thác thông tin một cách bài bản; hạ tầng dữ liệu thông tin được bố trí nên có được nền tảng, tiềm lực để đặt cơ sở dữ liệu cũng như tạo môi trường công nghệ thông tin để quản lý cơ sở dữ liệu này.

Ông Trần Hồng Thái cũng cho biết, trong tháng 8, Tổng cục Khí tượng thủy văn đang triển khai tích hợp số liệu từ các mạng lưới quan trắc tự động về cơ sở dữ liệu tập trung, ngay lập tức Cục Quản lý tài nguyên nước vào cuộc rất tích cực và tích hợp thông tin về các trạm, các hồ chứa, các vị trí. Tổng cục Khí tượng thủy văn sẽ cử đầu mối cùng làm việc với các chuyên gia quốc tế từng bước tích hợp dữ liệu vào hệ thống.

Toàn cảnh cuộc họp

Đối với lĩnh vực tài nguyên nước, ông Châu Trần Vĩnh, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước thông tin, hiện nay số liệu quan trọng trong công tác quản lý tài nguyên nước cũng như dự báo nhưng đang ở diện "demo" chỉ có hệ thống giám sát vận hành các hồ từ các hồ chứa, đập thủy điện. Và nhu cầu sử dụng dữ liệu dùng chung hết sức quan trọng, đặc biệt đối với lĩnh vực tài nguyên nước. Về việc chia sẻ cơ sở dữ liệu, hiện nay, Cục đã chia sẻ số liệu phục vụ công tác dự báo khí tượng thủy văn, đặc biệt trong mùa lũ cũng như hạn hán đều có thể chia sẻ thông tin số liệu.

"Để xây dựng các cơ sở dữ liệu chung này cần thống nhất nền tảng về định dạng cơ sở dữ liệu để đảm bảo thống nhất, đồng bộ, hiệu quả khi sử dụng dữ liệu", ông Nguyễn Tuấn Quang, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu kiến nghị.

Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các đơn vị, phát biểu kết luận cuộc họp, Thứ trưởng Lê Công Thành khẳng định cơ sở dữ liệu dùng chung có thể sử dụng ngay được của 3 lĩnh vực khí tượng thủy văn, tài nguyên nước và biến đổi khí hậu bao gồm dữ liệu về trạm đo khí tượng thủy văn, rada thời tiết, dữ liệu giám sát hệ thống vận hành hồ, nước dưới đất, dữ liệu về mạng lưới sông ngòi.

Thứ trưởng yêu cầu các đơn vị cần xem xét lại các quy định pháp luật về dữ liệu đang có, các dự án, đề tài, nhiệm vụ đang có về lĩnh vực này. Từ đó, phát huy ý tưởng, cách làm, tận dụng những nguồn lực đang có để đưa ra được những kế hoạch cụ thể.❖

Nguồn: MONRE

Triển khai xây dựng quy hoạch tài nguyên nước sông Hồng - Thái Bình và sông Cửu Long

Sáng ngày 23/8, tại trụ sở Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành đã chủ trì cuộc họp nghe báo cáo tình hình thực hiện tổ chức lập quy hoạch tài nguyên nước sông Hồng - Thái Bình và sông Cửu Long.

Báo cáo tại cuộc họp, Ông Tống Ngọc Thanh - Tổng Giám đốc Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước cho biết: Thời gian qua Trung tâm đã phối hợp và trao đổi chặt chẽ với Cục Quản lý tài nguyên nước cùng các đơn vị có liên quan để tập trung nguồn lực sửa đổi và hoàn thiện 02 nhiệm vụ này.

Cụ thể, đối với nhiệm vụ "Lập quy hoạch tài nguyên nước lưu vực sông Hồng - Thái Bình đến năm 2030, đến năm 2050" đã được phê duyệt tại Quyết định số 3399/QĐ-BTNMT ngày 26/12/2017 với phạm vi nghiên cứu là toàn bộ lưu vực sông Hồng - Thái Bình với tổng diện tích 169.000 km2 (gồm cả phần diện tích lưu vực phía Trung Quốc và Lào). Đối tượng của quy hoạch là tài nguyên nước mặt và tài nguyên nước dưới đất. Nội dung của nhiệm vụ lập quy hoạch bao gồm: phân bổ nguồn nước; bảo vệ tài nguyên nước và phòng, chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra.

Ông Tống Ngọc Thanh cũng cho biết, trong năm 2018, Dự án được cấp với lượng kinh phí rất nhỏ chỉ chiếm 12% tổng kinh phí được phê duyệt, Trung tâm đã tổ chức thực hiện các hạng mục công việc như liên hệ với các Bộ, ngành để nắm bắt thông tin; hoàn thành việc thu thập điều tra bổ sung thông tin, tài liệu, dữ liệu của 25 tỉnh, thành phố nêu trên và các ngành liên quan; hoàn thành việc đo lưu lượng, mực nước và mặt cắt ngang sông; phân tích, xử lý thông tin, dữ liệu đánh giá hiện trạng dân sinh, kinh tế trên lưu vực. Trong năm 2019, mặc dù Dự án chưa được bố trí kinh phí, tuy nhiên, Trung tâm vẫn chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan và triển khai thực hiện một số nội dung của Dự án.

Về đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch theo Quyết định số 1977/QĐ-BTNMT ngày 31/7/2019 của Bộ TN&MT về việc ban hành kế hoạch tổ chức lập quy hoạch, lĩnh vực tài nguyên nước từ nay đến năm 2025, ông Tống Ngọc Thanh cũng kiến nghị Bộ cho phép điều chỉnh tên gọi "Nhiệm vụ Quy hoạch tài nguyên nước lưu vực sông Hồng" với tên gọi mới là "Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Hồng - Thái Bình" trên cơ sở giữ nguyên các nội dung, hạng mục công việc như đã được phê duyệt. Đồng thời, kiến nghị Bộ sớm phê duyệt điều chỉnh và tiếp tục cấp kinh phí để thực hiện hoàn thành Dự án và trình Chính phủ phê duyệt vào Quý III, năm 2021 theo đúng kế hoạch mà Bộ đã ban hành tại Quyết định số 1977/QĐ-BTNMT.

Quang cảnh cuộc họp

Đối với nhiệm vụ "Lập quy hoạch tổng hợp Đồng bằng sông Cửu Long", Ông Tống Ngọc Thanh cũng cho biết, cho đến thời điểm hiện tại, nhiệm vụ "Lập quy hoạch tổng hợp Đồng bằng sông Cửu Long" đã được sửa đổi, bám sát và cập nhật đầy đủ theo ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ và các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành và 13 tỉnh, thành phố trực thuộc lưu vực sông Cửu Long. Đến nay, bộ hồ sơ Dự án đã đầy đủ và Trung tâm sẽ hoàn thiện để trình Lãnh đạo Bộ xem xét vào đầu tuần tới.

Phát biểu góp ý tại cuộc họp, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cho biết, về cơ bản nội dung quy hoạch lưu vực sông liên tỉnh không có gì thay đổi nhiều so với quy định được nêu trong Luật tài nguyên nước. Chính vì vậy, Trung tâm Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước cần sửa tên, thời kỳ và bổ sung đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC). Ngoài ra, đơn vị thực hiện cần tiến hành rà soát và kế thừa kết quả thực hiện các nhiệm vụ, dự án đã làm để đưa vào trong nhiệm vụ quy hoạch nhằm tránh lãng phí nguồn lực.

Phát biểu kết luận cuộc họp, Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành cho rằng, giải bài toán Quy hoạch tài nguyên nước cần phải đầu tư nhiều công sức. Theo đó, Thứ trưởng đề nghị Cục Quản lý tài nguyên nước và Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia cần phối hợp tích cực trong việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch tài nguyên nước, đặc biệt là Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Cửu Long. "Các đơn vị cùng nhau phát huy trí tuệ để tìm ra giải pháp nhanh nhất, xác định các nhiệm vụ cần làm để Quy hoạch sớm được phê duyệt" - Thứ trưởng nhấn mạnh.

Nguồn: DWRM

Bộ Tài nguyên và Môi trường phát động Liên hoan phim Môi trường toàn quốc lần thứ 7

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 2054/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 8 năm 2019 về việc tổ chức Liên hoan phim môi trường toàn quốc lần thứ 7.

Theo đó, các tác phẩm tham dự liên hoan phim môi trường toàn quốc lần thứ 7 sẽ tập trung vào 6 nhóm nội dung trọng tâm như sau: (1) Biện pháp, giải pháp giảm thiểu, thu gom, phân loại rác , tái sử dụng, tái chế và xử lý rác; (2) Nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong hoạt động bảo vệ môi trường; (3) Phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; (4) Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, phát triển kinh tế thích ứng với biến đổi khí hậu; (5) Giới thiệu các sáng kiến, giải pháp hiệu quả, mô hình, gương điển hình tiên tiến phong trào bảo vệ môi trường; (6) Giáo dục, đào tạo nâng cao nhận thức cộng đồng.

Tác phẩm dự thi sản xuất trong thời gian từ ngày 01/01/2016 đến ngày 15/10/2019; đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép phổ biến công bố, phát sóng (nếu có) và chưa tham dự các kỳ Liên hoan phim môi trường trước đó. Tác phẩm dự thi không vi phạm bản quyền tác giả dưới mọi hình thức. Chủ sở hữu/tác giả chịu trách nhiệm về bản quyền tác phẩm.

Mỗi tổ chức, cá nhân được gửi tham gia từ 01 đến 03 phim cho mỗi thể loại như sau: Phim tài liệu, phim khoa học, phim phóng sự, phim hoạt hình. Phim dự thi có độ dài từ 5 đến 30 phút.

Tác phẩm dự thi được đánh giá theo phương diện như kịch bản, đạo diễn, quay phim, dựng phim, lời bình, tiếng động; đề cao tính sáng tạo, ngôn ngữ thể hiện và cách thức biểu đạt; đảm bảo âm hình và hình ảnh rõ nét; đạt chuẩn kỹ thuật HD để phát sóng truyền hình.

Cơ cấu giải thưởng dự kiến có 16 giải thưởng bao gồm: Mỗi thể loại phim dự kiến có 01 giải A (trị giá 20.000.000 đồng), 01 giải B (trị giá 15.000.000 đồng), 02 giải C (trị giá 10.000.000 đồng). Ngoài tiền thưởng, phim đạt giải được nhận Bằng chứng nhận và Phù điêu Liên hoan phim môi trường toàn quốc lần thứ 7.

Thời gian nhận hồ sơ và tác phẩm tham dự Liên hoan phim từ ngày 20/8/2019 đến hết ngày 31/10/2019 (tính theo dấu bưu điện). Lễ trao giải Liên hoan phim môi trường toàn quốc lần thứ 7 dự kiến sẽ được tổ chức vào quý IV năm 2019.

Liên hoan phim môi trường toàn quốc là hoạt động định kỳ được tổ chức 03 năm/lần do Bộ Tài nguyên và Môi trường, Đài Truyền hình Việt Nam, Hội Điện ảnh Việt Nam đồng phối hợp tổ chức.

Cho đến nay, Liên hoan phim môi trường toàn quốc đã trải qua 6 kỳ tổ chức. Theo đó, đã có 584 phim của các tổ chức, cá nhân gửi tác phẩm tham dự; 146 phim đoạt giải; 06 giải thưởng lớn Việt Nam Xanh được trao.

Liên hoan phim Môi trường toàn quốc nhằm nâng cao vai trò của điện ảnh, truyền hình trong tuyên truyền bảo vệ môi trường; biểu dương các tổ chức, cá nhân có tác phẩm điện ảnh và truyền hình về đề tài môi trường có giá trị cao về nội dung và nghệ thuật, có tính tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, phát hiện lên án kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo vệ môi trường của Việt Nam.

Nguồn: DWRM

Hội thảo tham vấn quốc gia "Chiến lược quốc gia phát triển ngành Tài nguyên và môi trường đến năm 2030, tầm nhìn 2040"

Ngày 29/8, tại Hà Nội, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường phối hợp với Quỹ Hanns Seidel Foundation (HSF) - Cộng hòa Liên bang Đức tổ chức Hội thảo tham vấn quốc gia "Chiến lược quốc gia phát triển ngành Tài nguyên và môi trường đến năm 2030, tầm nhìn 2040".

Thứ trưởng Bộ TN&MT Võ Tuấn Nhân, ông Michael Parsons - Cố vấn chính sách cho Bộ trưởng Bộ TN&MT và ông Nguyễn Thế Chinh - Viện trưởng Viện Chiến lược, Chính sách TN&MT đồng chủ trì hội thảo. Tham gia hội thảo, có sự góp mặt của đại diện các Bộ, ngành Trung ương, địa phương cùng đông đảo các chuyên gia trong và ngoài nước.

Phát biểu tại Hội thảo, Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân cho biết, sau hơn 16 năm hình thành và phát triển, ngành TN&MT ngày càng được nâng cao vai trò và đã có những đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, nhưng đồng thời cũng luôn phải đối mặt với nhiều thách thức, cơ hội từ xu hướng phát triển mới của thế giới, của khu vực và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước...

Theo Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân, ngành TN&MT đang thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước có liên quan mật thiết đối với sự phát triển của các ngành kinh tế - xã hội, liên quan trực tiếp đến quyền lợi của người dân và cộng đồng doanh nghiệp, có tác động lớn đến bảo đảm an ninh quốc gia, phát triển kinh tế, xã hội và phát triển bền vững của đất nước. Vấn đề này lại càng trở nên quan trọng và phức tạp hơn từ sức ép gia tăng dân số, sức chịu tải của môi trường ở nhiều nơi đã tới ngưỡng giới hạn cho phép và tài nguyên thiên nhiên ngày càng cạn kiệt, khan hiếm. Điều đó đòi hỏi ngành TN&MT phải điều chỉnh đối tượng, phạm vi và cách thức hoạt động nhằm quản lý tài nguyên và môi trường hiệu quả hơn, phù hợp với xu hướng biến động chung. Do đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã giao cho Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường chủ trì thực hiện nhiệm vụ Khảo sát, nghiên cứu, xây dựng Chiến lược quốc gia phát triển ngành tài nguyên và môi trường đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040.

Báo cáo tại Hội thảo, ông Nguyễn Thế Chinh - Viện trưởng Viện Chiến lược, Chính sách TN&MT cho biết, cấu trúc đề cương Chiến lược phát triển TN&MT đến năm 2030, tầm nhìn 2040 (Chiến lược) có 3 phần chính: Căn cứ xây dựng và phạm vi của Chiến lược; thực trạng ngành TN&MT, bối cảnh quốc tế và trong nước; nội dung cơ bản. Về nội dung cơ bản của Chiến lược sẽ gồm quan điểm chỉ đạo, mục tiêu phát triển; 6 nhiệm vụ trọng tâm và 26 giải pháp. Chiến lược sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, chủ động kiểm soát các vấn đề môi trường và ứng phó hiệu quả với những tác động của biến đổi khí hậu.

Toàn cảnh hội thảo

Góp ý cho Chiến lược, ông Nguyễn Danh Sơn - Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam cho rằng, nền kinh tế VN vài thập kỷ qua tăng trưởng nhanh nhưng không bền vững, trong đó môi trường được thể hiện rõ nhất. Phát triển bền vững được ví như ngôi nhà dựa trên 3 cột trụ kinh tế, xã hội, môi trường, tuy nhiên ở Việt Nam cột trụ môi trường đang bị nghiêng lệch, thấp hơn các trụ cột khác. Do đó, ngành TN&MT trong 10 năm tới (2020 - 2030) và tầm nhìn đến năm 2045 -2050 phải thực hiện sứ mệnh làm cho cột trụ TN&MT trở nên cân đối, hài hòa với 2 cột trụ kinh tế và xã hội, tạo thế vững chắc cho ngôi nhà phát triển bền vững của đất nước.

Tại Hội thảo, các chuyên gia và đại diện các Bộ, ngành cũng đã thảo luận ý kiến góp ý về cấu trúc của Đề cương Chiến lược; tồn tại hạn chế của ngành TN&MT; định hướng, quan điểm và mục tiêu về phát triển ngành TN&MT đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040; nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp để hoàn thiện về Dự thảo Đề cương Chiến lược.

Một số ý kiến cho rằng cách trình bày Chiến lược cần phải mới và hiện đại, cần có sự sắp xếp cho phù hợp và xem xét lại cách diễn đạt sao cho thể hiện rõ những quan điểm, đồng thời cần có đích đến cho Chiến lược đến năm 2030 và 2040.

Nguồn: MONRE

Đà Nẵng: 800 tình nguyện viên "Giải cứu đại dương"

Sáng ngày 7/8, tại bãi biển Kim Liên (Đà Nẵng), hơn 800 tình nguyện viên là lực lượng đoàn viên, thanh niên, cộng đồng dân cư phường Hòa Hiệp Bắc cùng đội ngũ nhân viên của Prudential đã tham gia sự kiện "Giải cứu đại dương" chung tay cùng làm sạch bãi biển.

Sự kiện do Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam (Prudential) và Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên tại Việt Nam (WWF-Việt Nam) phối hợp cùng Chi cục Bảo vệ Môi trường (Sở TN&MT Đà Nẵng) tổ chức.

Hiện nay, các hệ sinh thái biển và đại dương trên thế giới đang bị hủy hoại nghiêm trọng bởi rác thải nhựa. Mỗi năm có thêm khoảng 8 triệu tấn rác thải đổ vào đại dương làm tổng số rác nhựa tích tụ lên đến con số 150 triệu tấn. Trong đó, 80% số rác nhựa có nguồn gốc từ đất liền. Việt Nam được coi là một trong những quốc gia thải ra biển lượng rác nhựa lớn nhất thế giới.

Việt Nam là 1 trong 4 nước góp phần thải rác nhựa ra đại dương lớn nhất thế giới. Do đó, mục tiêu của sự kiện dọn rác bãi biển lần này không chỉ nhằm chung tay cùng chính quyền và các sở ban ngành địa phương dọn sạch bãi biển, trả lại cảnh quan và bảo vệ các loài sinh vật biển, mà còn hướng tới việc nâng cao nhận thức của tất cả các bên về thực trạng, tác hại của rác thải nhựa từ đó hướng tới việc thay đổi hành vi trong sử dụng và thải loại rác nhựa ra môi trường, đặc biệt là môi trường biển.

Hiện nay, các hệ sinh thái biển và đại dương đang bị hủy hoại nghiêm trọng bởi rác thải nhựa. Mỗi năm có thêm khoảng 8 triệu tấn rác thải đổ vào đại dương làm tổng số rác nhựa tích tụ lên đến con số 150 triệu tấn. Trong đó, 80% số rác nhựa có nguồn gốc từ đất liền. Trong khi đó, mỗi giọt nước, mỗi sự sống trên trái đất này đều liên quan đến biển. Môi trường biển bị ô nhiễm, đa dạng sinh học bị suy giảm sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hơn 700 triệu người có sinh kế dựa vào biển; khoảng 1 tỷ người sử dụng cá và hải sản như nguồn dinh dưỡng chính trong bữa ăn hàng ngày cũng như hơn 2 tỷ người cư trú tại các đô thị ven biển trên khắp thế giới.

Nghiên cứu gần đây của WWF-Việt Nam với trên 2.000 lượt người về Hiểu biết - Thái độ và Thực hành liên quan tới sử dụng và xả thải rác thải nhựa cho thấy "dọn vệ sinh bãi biển" là hoạt động được lựa chọn tham gia nhiều nhất nhằm giảm thiểu rác thải nhựa xả ra môi trường (81%) và hầu hết đều cho rằng giảm thiểu rác thải nhựa là trách nhiệm của mỗi cá nhân (89,4%). Dọn rác bãi biển cũng được coi là hoạt động có ý nghĩa, giúp thay đổi nhận thức và thói quen của người tham gia sự kiện; đồng thời khích lệ sự tham gia của các thành viên trong các sự kiện tương tự trong tương lai.❖

Nguồn: DWRM

Hạn chế khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai

Ông Phan Trung Tường - Phó Chủ tịch UBND huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai vừa ký công văn số 758/UBND-TNMT về việc hạn chế khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn.

Theo đó, UBND huyện Ia Grai yêu cầu Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền đối với các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước và hành nghề khoan nước dưới đất về việc bảo vệ nguồn nước và tuân thủ quy định pháp luật về tài nguyên nước, nhất là việc khoan nước ngầm phục vụ sản xuất và sinh hoạt phải chấp hành việc xin cấp phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

UBND huyện Ia Grai cũng yêu cầu phòng TN&MT, các xã hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về trình tự, thủ tục xin cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất; khai thác, sử dụng nguồn nước theo quy định; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn; phân loại các đơn vị hoạt động có giấy phép, không có giấy phép tổng hợp báo cáo về UBND huyện để xem xét, xử lý theo quy định; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Thành phố Hồ Chí Minh: Xóa giếng khoan để chống sụt lún

TPHCM đang tập trung trám lấp các giếng khoan để bảo vệ nguồn nước ngầm, hạn chế sụt lún mặt đất và bảo vệ sức khỏe của người dân. Trên địa bàn TPHCM còn khoảng 100.000 giếng khoan khai thác nước ngầm. Việc khai thác nước ngầm không kiểm soát là một nguyên nhân gây sụt lún đất. Do đó, TPHCM đang tập trung trám lấp các giếng khoan để bảo vệ nguồn nước ngầm, hạn chế sụt lún mặt đất và bảo vệ sức khỏe của người dân.

Theo ông Nguyễn Công Chiến, Trưởng phòng TN-MT quận Phú Nhuận, ở quận còn khoảng 600 hộ sử dụng nước ngầm. Thời gian qua quận đã tuyên truyền, vận động người dân trám lấp các giếng khoan để đến năm 2025 ở quận không còn giếng khoan.

Trong khi đó, ông Nguyễn Văn Đẳng, Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định, cho biết trên địa bàn đơn vị phụ trách có hơn 17.000 giếng khoan. Việc trám lấp giếng phải được thực hiện đúng kỹ thuật, nếu không sẽ gây ô nhiễm tầng nước ngầm của thành phố. Do đó, từ nay đến cuối năm 2019, công ty hỗ trợ toàn bộ chi phí lấp giếng khoan (1,2 triệu đồng/giếng) cho người dân ở quận Phú Nhuận, Bình Thạnh và một số phường ở quận 3, quận Gò Vấp. Người dân có nhu cầu liên hệ trực tiếp Công ty Cấp nước Gia Định hoặc địa phương để được hỗ trợ miễn phí.

Công nhân đang hỗ trợ người dân trám lấp các giếng khoan

Ngoài ra, công ty cũng có chính sách hỗ trợ người dân nhập cư, sinh viên, các hộ nghèo chuyển từ nước giếng sang nước sạch. Theo đó, người dân chỉ cần xác nhận tạm trú thì sẽ được cấp định mức nước.

Cũng theo ông Đẳng, hiện nay dù đã có yêu cầu hạn chế khai thác nước ngầm nhưng nhiều tổ chức, cá nhân vẫn dùng nước giếng khoan nhằm tiết kiệm chi phí. Cần hiểu rõ rằng khoản tiết kiệm này rất nhỏ nhưng có thể gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe và làm sụt lún cả thành phố.

Nguồn: sggp.org.vn

Ninh Bình: Lắp hệ thống quan trắc chất lượng nước sông Đáy

UBND tỉnh Ninh Bình vừa có văn bản giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung về bảo vệ môi trường, trong đó có tăng cường xử lý ô nhiễm môi trường lưu vực sông trường lưu vực sông Nhuệ - Đáy.

UBND tỉnh Ninh Bình yêu cầu các ngành, đơn vị, địa phương đề xuất phương án lắp đặt hệ thống quan trắc chất lượng nước tự động trên hệ thống sông Đáy thuộc địa phận tỉnh, đồng thời xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu quan trắc chất lượng nước mặt, nước thải, hoạt động xả nước thải của các cơ sở xả thải và cơ chế quản lý sử dụng phần mềm. Nghiên cứu lập danh mục nguồn nước nội tỉnh, trong đó xác định rõ các nguồn nước nội tỉnh trên lưu vực sông Nhuệ - Đáy. Tổ chức xác định, cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước.

UBND tỉnh giao UBND các huyện, thành phố chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện những nội dung; Tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các khu đô thị, khu dân cư tập trung; các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ thuộc thẩm quyền; làng nghề có hoạt động xả thải trên địa bàn, đồng thời xử lý nghiêm theo quy định nếu phát hiện trường hợp vi phạm vệ bảo vệ môi trường. Tổ chức thu gom, xử lý toàn bộ chất thải rắn phát sinh; chấm dứt và xử lý nghiêm tình trạng chất thải vứt bừa bãi, gây ô nhiễm môi trường; Đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hộ gia đình trong làng nghề di dời hoạt động vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Nguồn: MONRE

Quản lý bền vững nguồn tài nguyên nguồn nước Mê Công

Ngày 01/8/2019, bên lề Hội nghị Bộ trưởng ASEAN lần thứ 52 đã diễn ra Hội nghị Bộ trưởng Sáng kiến Hạ nguồn Mê Công (LMI) lần thứ 12.

Hội nghị do Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ Mike Pompeo và Bộ trưởng Ngoại giao Thái Lan Don Pramudwinai đồng chủ trì, với sự tham dự của Bộ trưởng Ngoại giao các nước Campuchia, Lào, Mianma, Việt Nam và Tổng Thư ký ASEAN.

Nhân dịp kỷ niệm 10 năm hợp tác LMI, Hội nghị đã cùng điểm lại những thành tựu của hợp tác trong thời gian qua. Thông qua các chương trình cụ thể, gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu của ASEAN, LMI đã giúp nâng cao năng lực cho các nước Mê Công trong quản lý bền vững nguồn tài nguyên nước, thúc đẩy kinh tế nông nghiệp, phát triển thị trường năng lượng khu vực; xây dựng mạng lưới đào tạo tập trung vào khoa học và sáng tạo; ứng phó với thiên tai và dịch bệnh; trao quyền cho phụ nữ; và phát triển cơ sở hạ tầng bền vững.

Hội nghị đánh giá cao việc triển khai Sáng kiến dữ liệu nguồn nước Mê Công (MWDI) và đưa vào hoạt động trang dữ liệu "Nguồn nước Mê Công" với mục tiêu hỗ trợ tăng cường vai trò của Uỷ hội sông Mê Công (MRC), thúc đẩy chia sẻ dữ liệu phục vụ dự báo thiên tai và hỗ trợ hoạch định chính sách.

Các Bộ trưởng cũng hoan nghênh sáng kiến của Mỹ về Chương trình Tác động chung LMI nhằm gắn các dự án của LMI với nhu cầu thực tế của từng địa phương. Để LMI đóng góp thiết thực hơn nữa vào việc giải quyết các thách thức xuyên biên giới, thúc đẩy phát triển bền vững tại khu vực, các Bộ trưởng đã nhất trí tăng cường tính bao trùm, trọng điểm, và hiệu quả của LMI; và thống nhất: (1) Tiếp tục hỗ trợ hoạt động của Uỷ hội sông Mê Công (MRC); (2) Tăng cường chia sẻ thông tin và phối hợp giữa LMI với hoạt động của các đối tác trong nhóm Những người bạn của Hạ nguồn Mê Công (FLM); (3) Ủng hộ sự phát triển của Chiến lược hợp tác kinh tế 3 dòng sông Ayeyawady - Chao Phraya - Mekong (ACMECS) và các cơ chế hợp tác khác giữa các nước Mê Công.

Các Bộ trưởng tham dự Hội nghị Bộ trưởng Sáng kiến Hạ nguồn Mê Công (LMI) lần thứ 12

Tại Hội nghị, Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ Mike Pompeo thông báo Mỹ sẽ cùng Nhật Bản thiết lập "Đối tác năng lượng khu vực Mê Công" (JUMPP) nhằm hỗ trợ các nước Mê Công bảo đảm an ninh năng lượng một cách bền vững.

Phát biểu tại Hội nghị, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh hoan nghênh đóng góp của Mỹ đối với sự phát triển của khu vực thông qua LMI. Phó Thủ tướng đánh giá cao LMI về cách tiếp cận tổng thể đối với vấn đề nguồn nước - năng lượng - lương thực, tập trung nâng cao vai trò của nữ giới và phát triển nguồn nhân lực, đóng góp quan trọng vào xây dựng Cộng đồng ASEAN.

Phó Thủ tướng nhấn mạnh các lĩnh vực hợp tác cần tập trung thời gian tới, bao gồm: (1) Nâng cao năng lực thực hiện các dự án cơ sở hạ tầng hiệu quả về kinh tế, bền vững về tài chính, môi trường và xã hội; (2) Tăng cường năng lực hoạch định chính sách về quản lý nguồn nước sông Mê Công; (3) Xây dựng lực lượng lao động chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của thời đại kỹ thuật số.

Phó Thủ tướng cũng khẳng định vai trò quan trọng của FLM trong việc huy động hỗ trợ của các đối tác giúp khu vực Mê Công đạt mục tiêu phát triển, và bày tỏ ủng hộ khôi phục cơ chế này.

Hội nghị đã thông qua Tuyên bố chung về kỷ niệm lần thứ 10 Sáng kiến Hạ nguồn Mê Công. Cũng nhân dịp này, Bộ trưởng Ngoại giao các nước Mê Công, Mỹ và Trưởng đoàn các đối tác thành viên FLM cũng thông qua Tuyên bố chung về tăng cường sự phối hợp giữa Những người bạn của Hạ nguồn Mê Công.

Nguồn: dangcongsan.vn

Hợp tác với Ngân hàng thế giới, thúc đẩy quản lý tài nguyên nước bền vững

Ngày 08/8, tại Trụ sở Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân đã có buổi tiếp và làm việc với Nhóm Tài nguyên nước 2030 (Nhóm WRG2030) của Ngân hàng thế giới do ông Sayef Tanzeem Qayyum - Trưởng nhóm 2030WRG làm Trưởng đoàn.

Trao đổi tại buổi làm việc, ông Sayef Tanzeem Qayyum cho biết, Nhóm Tài nguyên nước 2030 là một tổ chức đối tác xã hội dân sự công tư được thành lập trong khuôn khổ Ban nước của Ngân hàng thế giới với mục tiêu hỗ trợ các Chính phủ thúc đẩy hợp tác 3 bên bao gồm: Chính phủ, tư nhân và các tổ chức đối tác khác. Sự hợp tác này sẽ cung cấp một nền tảng đa bên để thúc đẩy các hành động hướng tới tăng cường khả năng thích ứng, quản lý tài nguyên nước và tăng trưởng bền vững.

Trong thời gian qua, tại Việt Nam, Nhóm WRG2030 đã chủ động nghiên cứu và xây dựng 02 báo cáo: "Sử dụng khuôn khổ về kinh tế nước để đánh giá những thách thức của ngành nước" và "Báo cáo về quản trị nước", trong đó tổng hợp nhiều nội dung, phân tích về tài nguyên nước một cách tổng thể và đưa ra các gợi ý để giải quyết các thách thức về quản lý tài nguyên nước. Các báo cáo cũng chỉ ra một trong những thách thức chính của Việt Nam hiện nay là ô nhiễm nước. Theo đánh giá, nếu Chính phủ không có hành động can thiệp từ bây giờ thì các thiệt hại từ ô nhiễm nước sẽ rất lớn.

Nhóm WRG2030 đề xuất thành lập Nhóm công tác ô nhiễm nước tại Việt Nam, nhóm này sẽ có sự tham gia của các công ty, các tập đoàn, đại diện của các ngành công nghiệp khác nhau, đặc biệt sự tham gia của cơ quan quản lý nhà nước để đưa ra các kiến nghị chính sách và xây dựng, đề xuất các dự án phục vụ mục tiêu quản lý tài nguyên nước bền vững.

Quang cảnh buổi làm việc

Phát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân hoan nghênh và trân trọng các kết quả nghiên cứu của Ngân hàng thế giới đã chủ động nghiên cứu và đưa ra các đề xuất để quản lý hiệu quả tài nguyên nước tại Việt Nam. Thứ trưởng cho biết, Chính phủ Việt Nam cam kết và chủ động hoàn thành tốt mục tiêu Thiên niên kỷ trong đó có mục tiêu phát triển bền vững. Với tốc độ đô thị hóa, công nghiệp hóa phát triển nhanh nên việc thu gom, xử lý chất thải nhất là nước thải khu đô thị và khu công nghiệp còn chưa theo kịp sự phát triển. Việc quản lý tài nguyên nước vì mục tiêu phát triển bền vững được Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường đặc biệt quan tâm, Chính phủ đã ban hành Chương trình Mục tiêu quốc gia về lĩnh vực môi trường, trong đó đề xuất một số dự án xử lý nước thải đô thị. Chính phủ Việt Nam chủ trương 100% khu công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung; tất cả các đô thị, đặc biệt là các đô thị tại các lưu vực sông Đồng Nai, sông Nhuệ - Đáy, sông Cầu phải sớm có các nhà máy xử lý nước thải.

Đối với lĩnh vực xử lý nước thải phải đầu tư rất lớn trong khi nguồn lực quốc gia có hạn, do vậy Bộ Tài nguyên và Môi trường rất mong được sự hợp tác và hỗ trợ của Ngân hàng thế giới trong lĩnh vực này vì mục tiêu phát triển bền vững của đất nước.

Thứ trưởng giao Tổng cục Môi trường làm đầu mối, tích cực phối hợp chặt chẽ với Nhóm WRG2030 và các đơn vị liên quan để xây dựng kế hoạch và đề xuất các dự án, sớm đưa các nội dung này vào thực hiện.❖

Nguồn: MONRE

Thúc đẩy hợp tác với CHLB Đức trong quản lý tài nguyên nước

Chiều ngày 21/8, Thứ trưởng Lê Công Thành có buổi tiếp và làm việc với Đại sứ quán CHLB Đức và Viện Khoa học địa chất và Tài nguyên liên bang, CHLB Đức (BGR) để trao đổi về kết quả của Dự án Tăng cường bảo vệ nước ngầm tại Việt Nam và một số hoạt động hợp tác khác trong thời gian tới.

Tại buổi làm việc, ông Joerg Rueger - Bí thư thứ nhất phụ trách về Môi trường và Bảo tồn Thiên nhiên, Đại sứ quán CHLB Đức cho biết, Viện BGR là viện nghiên cứu hàng đầu về các vấn đề điều tra địa chất, khoáng sản, tài nguyên nước của CHLB Đức. Từ năm 2009 đến nay, Viện và các đơn vị trực thuộc Bộ đã phối hợp triển khai dự án "Tăng cường năng lực quy hoạch và điều tra nước ngầm tại các khu đô thị" do Chính phủ CHLB Đức tài trợ.

Trên cơ sở các kết quả hợp tác sẵn có với sự hỗ trợ hiệu quả của Viện BGR, Chính phủ Đức tiếp tục hỗ trợ Việt Nam thực hiện Chiến lược bảo vệ nước ngầm ở các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn đến năm 2020. Hiện nay, pha 2 dự án "Tăng cường bảo vệ nước ngầm tại Việt Nam, giai đoạn 2018-2020" đang được thực hiện tại tỉnh Cà Mau và Sóc Trăng sẽ kết thúc vào năm 2020.

Ông Joerg Rueger mong muốn hai bên trao đổi các kết quả đã đạt được của Dự án cho đến nay và đề xuất các hoạt động sắp tới cũng như nắm bắt các ưu tiên của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý tài nguyên nước dưới đất tại Đồng bằng sông Cửu Long để phía Chính phủ Đức có thể hỗ trợ.

Phát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Lê Công Thành đánh giá cao kết quả đạt được của Dự án. Thứ trưởng đề nghị các đơn vị liên quan sử dụng các kết quả của dự án thực hiện các nhiệm vụ quan trọng trong quản lý tài nguyên nước như nghiên cứu, khai thác cơ sở dữ liệu tài nguyên nước dưới đất để mở rộng và áp dụng vào các nghiên cứu về tài nguyên

Toàn cảnh buổi làm việc

nước dưới đất trên toàn quốc; phối hợp để sử dụng công nghệ phần mềm điều tra, khảo sát tài nguyên nước dưới đất; học tập các phương pháp nghiên cứu và áp dụng các công nghệ tiên tiến trong điều tra nước dưới đất...

Về định hướng lâu dài, Thứ trưởng Lê Công Thành cho biết, Chính phủ Việt Nam vừa tổ chức sơ kết 2 năm thực hiện Nghị quyết 120/NQ-CP cho thấy mối quan tâm rất lớn đối với sự phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Kế hoạch chi tiết thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết 120/NQ-CP. "Một trong những định hướng quan trọng mà Bộ đang theo đuổi đó là thu thập những số liệu chính xác hơn về việc sử dụng nước ngầm từ đó đánh giá tác động của chính sách quản lý tài nguyên nước." - Thứ trưởng nói.

"Một báo cáo khoa học đủ độ tin cậy mối liên hệ giữa khai thác nước ngầm và sụt lún có ý nghĩa hết sức quan trọng cho phát triển kinh tế xã hội và đời sống của người dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Khi dự án kết thúc, việc tổ chức một hội nghị khoa học quốc tế về vấn đề ở Đồng bằng sông Cửu Long sẽ có ý nghĩa rất lớn với các nhà quản lý." - Thứ trưởng Lê Công Thành gợi ý.

Đồng thời, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang xây dựng quy hoạch tài nguyên nước cho toàn quốc nói chung và cho Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng; trong đó, nước dưới đất là một thành tố hết sức quan trọng của tài nguyên nước khu vực này. "Quy hoạch tài nguyên nước sẽ là căn cứ quan trọng cho việc lập quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trong 5 - 10 năm tới." - Thứ trưởng nhấn mạnh.

Kết thúc buổi làm việc, Thứ trưởng Lê Công Thành trân trọng cám ơn sự hỗ trợ của Đại sứ quán CHLB Đức trong việc thúc đẩy hợp tác giữa Việt Nam và CHLB Đức trong các lĩnh vực tài nguyên và môi trường nói chung; đồng thời, mong muốn tiếp tục thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa hai nước ngày càng bền chặt, đạt được những bước phát triển mới.

Nguồn: MONRE

Việt Nam xếp thứ 105 thế giới về căng thẳng nguồn nước

Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) đã công bố Bản đồ Rủi ro Nguồn nước Aqueduct (Aqueduct Water Risk Atlas) công bố những quốc gia và khu vực gặp căng thẳng về nguồn nước. Theo bản đồ này, Việt Nam xếp thứ 105 và nằm trong nhóm ít căng thẳng về nguồn nước.

17 quốc gia có xếp hạng mức độ đối mặt với tình trạng căng thẳng về nguồn nước ở mức độ rất cao lần lượt là: Qatar, Israel, Lebanon, Iran, Jordan, Libya, Kuwait, Saudi Arabia, Eritrea, United Arab Emirates, San Marino, Bahrain, Ấn Độ, Pakistan, Turkmenistan, Oman và Botswana. Theo đánh giá của WRI, tại các quốc gia này, các hoạt động nông nghiệp, công nghiệp và khu vực đô thị đang tiêu tốn trung bình tới 80% lượng nước trên bề mặt và nước ngầm mỗi năm.

Trong 17 quốc gia đang phải đối mặt với tình trạng căng thẳng về nguồn nước ở mức độ cao nêu trên, các hoạt động nông nghiệp, công nghiệp và đô thị ở những nước đó đang tiêu tốn tới 80% lượng nước trên bề mặt và nước ngầm trung bình mỗi năm. Khi cầu vượt cung thì ngay cả những cú sốc thiếu nước ở quy mô nhỏ - sẽ ngày càng gia tăng do biến đổi khí hậu - cũng có thể tạo ra những hậu quả thảm khốc.

Tiến sỹ Andrew Steer, Chủ tịch kiêm Giám đốc Điều hành của WRI, cho biết: "Căng thẳng về nguồn nước là cuộc khủng hoảng lớn nhất mà không ai nhắc tới. Hậu quả của nó có thể nhìn thấy rõ ràng như mất an ninh lương thực, xung đột và di cư, sự bất ổn về tài chính. Các công cụ Aqueduct mới cập nhật cho phép người sử dụng nhìn rõ hơn và hiểu hơn về các rủi ro nguồn nước và có thể đưa ra những quyết định tốt hơn để quản lý các rủi ro này. Một thế hệ mới các giải pháp đang được đưa ra nhưng chưa có giải pháp nào đủ nhanh để xử lý vấn đề. Nếu thất bại trong việc hành động có thể sẽ gây ra những tốn kém khá lớn trong cuộc sống và sinh kế của con người."

Aqueduct làm sáng tỏ các điểm nóng về những rủi ro về nguồn nước trên toàn thế giới. T Trung Đông và Bắc Phi (MENA) - khu vực có 12 trong số 17 quốc gia phải đối mặt với những áp lực lớn về nguồn nước, các chuyên gia đã chỉ ra tình trạng khan hiếm nước là nguyên nhân chính gây ra xung đột và di cư. Ấn Độ, xếp thứ 13 trong danh sách các quốc gia có tình trạng thiếu nước ở mức độ cao của Aqueduct, có dân số lớn gấp hơn ba lần tổng dân số của 16 quốc gia khác trong danh sách này cộng lại. Miền Bắc Ấn Độ phải đối mặt với tình trạng cạn kiệt nguồn nước ngầm nghiêm trọng và lần đầu tiên khu vực này được mô phỏng trên bản đồ Aqueduct và đưa vào các tính toán về căng thẳng nguồn nước.

Nhiều công ty đã sử dụng Aqueduct để vẽ sơ đồ các vị trí ưu tiên như những cơ sở, các nhà cung cấp, các thị trường mới hoặc các nhà máy điện dự kiến và đánh giá nguy cơ của chúng đối với rủi ro về nguồn nước.

Nguồn: DWRM

Nguy cơ xuất hiện những cuộc chiến vì nước trong tương lai

Theo Thời báo New York nếu có chiến tranh thế giới tiếp theo thì sẽ là cuộc chiến đấu không phải vì sự giàu có về dầu mỏ hay khoáng sản, mà là về nước. Một số quốc gia sẽ có nước, một số thì không. Thực tế cho thấy, mỗi con người trên hành tinh đều cần nước để tồn tại. Những báo cáo mới đây của Viện Tài nguyên Thế giới đã cho thế giới biết xu hướng của tình trạng này, gần một phần tư nhân loại phải đối mặt với những cuộc khủng hoảng về nước.

Từ Ấn Độ qua Iran đến Botswana, 17 quốc gia trên thế giới hiện đang chịu áp lực về nước rất cao, có nghĩa là họ đang sử dụng gần như tất cả lượng nước họ có. Nhiều quốc gia đang trở nên khô cằn, trong khi một số quốc gia khác thì đang phung phí lượng nước mà họ đang có. Tại một số thành phố lớn trên thế giới, hiện đang phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt nước trầm trọng trong những năm gần đây, như São Paulo, Brazil; Chennai, Ấn Độ; và Cape Town, Nam Phi. Vào đầu năm 2018, cơn hạn kéo dài tận 3 năm đã tưởng đẩy thành phố Cape Town (Nam Phi) vào DAY ZERO - Ngày không còn nước để mà sử dụng - từ nước ngầm chảy dưới đất đến nguồn nước máy trong hệ thống nước công cộng. Tuy nhiên, nhờ nỗ lực tiết kiệm nước cực độ của người dân thành phố và mùa mưa quay trở lại đúng lúc đã đẩy lùi mối đại họa này đối với Nam Phi.

Những nơi chịu áp lực nước cực kỳ cao là nơi một phần tư nhân loại hiện đang sinh sống, thậm chí có những nơi đang thiếu nước trầm trọng. Và cuộc cách mạng công nghiệp của Trung Quốc đang góp phần gây ra những ảnh hưởng này cũng như với khí hậu trái đất.

Biến đổi khí hậu làm tăng rủi ro, khi lượng mưa trở nên thất thường hơn thì việc cung cấp nước cũng trở nên khan hiếm hơn. Đồng thời, khi thời tiết ngày càng nóng, nhiều nước bốc hơi từ các hồ chứa đồng thời nhu cầu về nước tăng cao hơn. Những nơi căng thẳng về nước đôi khi bị tác động bởi hai thái cực vừa khô hạn, vừa bão lũ. São Paulo, Brazil đã bị tàn phá bởi lũ lụt một năm sau khi chịu đựng một năm khô hạn, cạn kiệt nguồn nước. Chennai, Ấn Độ bị lũ lụt nghiêm trọng bốn năm trước, và bây giờ các hồ chứa của nó gần như trống rỗng, khô hạn.

Nghiên cứu của Viện Tài nguyên Thế giới cũng cho thấy, đến năm 2030, số lượng thành phố thuộc nhóm cực kỳ căng thẳng về nước dự kiến sẽ tăng lên 45 và bao gồm gần 470 triệu người.

Báo cáo của Viện Tài nguyên Thế giới cho rằng, không chỉ nước là cần thiết cho sự sống của con người. Cuộc khủng hoảng về nước đang đe dọa sự tồn tại của các thành phố lớn, nơi khai thác quá nhiều nước ngầm đến nỗi cấu trúc địa chất bên dưới chúng đang bị phá vỡ, tầng chứa nước hạ thấp, sụt lún đất... (Theo một báo cáo, Thành phố Mexico City đang bị sụt lún do khai thác nước ngầm quá mức.)

Theo đó, Viện Tài nguyên Thế giới cũng đề xuất một số giải pháp để giảm tình trạng căng thẳng về nước, tuy nhiên, những giải pháp phải được thực hiện một cách quyết liệt, triệt để. Ví dụ, việc thay đổi cơ cấu cây trồng từ gạo và bông sang kê, một loại ngũ ít sử dụng nước hơn, sẽ là một sự chuyển đổi căn bản của nền kinh tế nông nghiệp ở Ấn Độ và Pakistan; hay người dân ở Los Angeles chỉ có thể sử dụng bể bơi trong thành phố trong một thời gian giới hạn nhất định;...❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp, dịch)